TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ **Thành phố Hồ Chí Minh**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1012/2023/QĐST- HNGĐ	*Tân phú, ngày 29 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 605/2023/HNST ngày 30 tháng 6 năm 2023 giữa :

Nguyên đơn: Bà Trần BFGTR– sinh năm 1977; Địa chỉ thường trú : THFGHF, phường HFGH, quận HFGH, thành phố FGH; Địa chỉ liên hệ : HFGH, phường FGHF, quận HFGH, thành phố HFGH

Bị đơn : Ông Trà TRHYRBHH– sinh năm 1969; Địa chỉ : HFGH, phường Phú HFGH, quận HFGH, Tp.HFGH

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự ;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình ;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2023

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Trần BFGTRvà ông Trà TRHYRBHH

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần BFGTRvà ông Trà TRHYRBHH cùng thống nhất thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số 0156 ngày 07/9/2000 của Ủy ban nhân dân phường HRH, quận HH, thành phố HRTH cấp cho các đương sự không còn giá trị pháp lý kể từ ngày quyết định này của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

-Về con chung: giao con chung tên Trà HFGH - sinh ngày 15/9/2011 cho ông Trà TRHYRBHH trực tiếp nuôi dưỡng, bà Trần BFGTRkhông cấp dưỡng nuôi con chung.

Riêng các con chung tên Trà H - sinh ngày 05/10/2000, Trà HRTH - sinh ngày 04/02/2003 đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng do các bên tự thỏa thuận. Nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Bà Trần BFGTRcó quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

+ Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức (người thân thích, cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, Hội liên hiệp phụ nữ), Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

-Về tài sản chung, nợ chung: Các bên đương sự tự giải quyết

-Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng do bà Trần BFGTRtự nguyện chịu, được cấn trừ vào toàn bộ số tiền tạm ứng án phí do bà Trần BFGTRđã nộp theo biên lai số AA/2023/0006325 ngày 30/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn trả cho bà Trần BFGTRsố tiền còn lại là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu tiền trên .Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền được thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận Tân Phú;
- Chi cục THADS Quận Tân Phú;
- UBND các đương sự đăng ký kết hôn;
- Lưu: VP, hồ sơ

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Hiển